

Số: 2110 /PGDĐT-TĐKT

Thủ Dầu Một, ngày 31 tháng 12 năm 2019

V/v hướng dẫn công tác thi đua,
khen thưởng ngành giáo dục và đào tạo
thành phố Thủ Dầu Một

Kính gửi:

- Hiệu trưởng trường Mầm non, Mẫu giáo;
- Hiệu trưởng trường Tiểu học;
- Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở;
- Hiệu trưởng (chủ cơ sở giáo dục) trường ngoài công lập.

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Thông tư hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 745/QĐ-SGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2012; Quyết định số 2483/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương ban hành Quy chế xét tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp trồng người”;

Căn cứ Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 3214/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một về việc ban hành tiêu chí đánh giá và tổ chức hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học để làm cơ sở xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục và đào tạo thành phố Thủ Dầu Một như sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Thủ trưởng đơn vị ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng của đơn vị.

- Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng ban hành Bảng lượng hóa, tiêu chí xét thi đua phù hợp cho đơn vị.



- Tập thể Tổ và cá nhân công chức, viên chức, người lao động bao gồm cả người đang trong thời gian tập sự, hợp đồng từ 01 năm trở lên trong đơn vị được đăng ký và xét thi đua trong năm học.

- Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, nhân viên trước khi xét thi đua.

- Đối với tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Bằng khen của Bộ trưởng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng phải đạt tỷ lệ **70% trở lên** số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng.

- Đối với cá nhân được biệt phái, đơn vị quản lý viên chức căn cứ ý kiến nhận xét của đơn vị được cử đến biệt phái để xét thi đua, khen thưởng.

2. Những trường hợp không xét thi đua, khen thưởng

a. Đối với tập thể

- Không đăng ký phong trào thi đua và nội dung, chỉ tiêu thi đua.
- Đảng bộ, chi bộ, công đoàn cơ sở, tổ công đoàn, chi đoàn xếp loại yếu kém.
- Để xảy ra điểm nóng ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.
- Vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ mất đoàn kết (Căn cứ kết luận của cơ quan có thẩm quyền).
- Để xảy ra tham nhũng, lãng phí gây thiệt hại, thất thoát tài sản của Nhà nước.
- Đơn vị mới thành lập, thời gian hoạt động dưới 12 tháng.
- Chưa xét thi đua đối với những đơn vị có dấu hiệu sai phạm đang chờ cơ quan có thẩm quyền kết luận.
- Đơn vị có lãnh đạo chủ chốt bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì không xét khen thưởng cho tập thể đơn vị nhưng vẫn xem xét khen thưởng cho các tập thể nhỏ trong đơn vị.

b. Đối với cá nhân

- Công chức, viên chức bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên, không đăng ký thi đua hoặc mới tuyển dụng dưới 10 tháng.
- Nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên (trừ đối tượng nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế).
- Có dấu hiệu vi phạm đang trong quá trình xác minh hoặc xem xét xử lý kỷ luật.
- Cá nhân có giải pháp, sáng kiến, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng bị Hội đồng sáng kiến các cấp kết luận *sao chép*.
- Báo cáo thành tích không thể hiện rõ thành tích đạt được, không đầy đủ các nội dung theo quy định.

3. Xét khen thưởng đối với những trường hợp được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nghỉ thai sản.

- Các trường hợp đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (có giấy xác

nhận) thì kết hợp với thời gian công tác ở cơ quan, đơn vị để Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên có giấy xác nhận kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xem xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

II. THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT NĂM HỌC

1. Đối với tập thể

a. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Hội đồng thi đua, khen thưởng bình xét *không quá 80%* số tổ, khối của đơn vị đạt các tiêu chí sau:

- Có trên 50% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

b. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Hội đồng Thi đua, khen thưởng thành phố bình xét không quá 30% trong tổng số đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

c. Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác

Các đơn vị xem thêm quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

2. Đối với cá nhân

a. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

Không quy định tỷ lệ, tuy nhiên để tránh việc cào bằng trong xét thi đua, khen thưởng, các đơn vị căn cứ kết quả hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho công chức, viên chức, nhân viên đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

- Đối với cá nhân là đảng viên phải được phân loại đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

b. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

Hội đồng thi đua, khen thưởng đơn vị bình xét *không quá 35%* trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; đối với công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

c. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Hội đồng thi đua, khen thưởng đơn vị bình xét **không quá 15%** (trong số 15% này, cán bộ quản lý không quá 1/3) trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và có sáng kiến, giải pháp hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng sáng kiến thành phố công nhận.

Đối với cán bộ quản lý, ngoài 2 tiêu chí trên thì đơn vị phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên.

Một số lưu ý về sáng kiến:

* Các trường hợp được công nhận tương đương với sáng kiến mà không thông qua chấm điểm.

- Hiệu trưởng các trường được xếp nhất, nhì, ba trong cụm khối thi đua.
- Giáo viên đạt giải nhất, nhì, ba trong hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.
- Giáo viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 học sinh đạt giải nhất, nhì, ba cấp tỉnh trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa.

* Sáng kiến được công nhận cấp thành phố chỉ được sử dụng 01 lần trong vòng 02 năm học (tính từ năm được công nhận) trong việc đánh giá công chức, viên chức và xét tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng. Ví dụ: Sáng kiến được công nhận năm học 2019-2020 nhưng chưa được xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” do vượt quá tỷ lệ 15% quy định và cũng chưa dùng để xét các hình thức khen thưởng khác (Bằng khen UBND Tỉnh, ...) thì được xét tiếp chỉ trong năm học 2020-2021.

d. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” (không quy định tỷ lệ)

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số những cá nhân 3 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Có 01 sáng kiến, giải pháp hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh công nhận (sáng kiến này không phân biệt là của năm nào trong 3 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”).

e. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Hội đồng thi đua, khen thưởng đơn vị bình xét **không quá 30%** trong tổng số cá nhân 02 (hai) năm liên tục được đánh giá công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 02 (hai) sáng kiến được Hội đồng sáng kiến thành phố công nhận.

f. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Cá nhân đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được Hội đồng sáng kiến thành phố công nhận.

Ngoài tiêu chí nêu trên (thường xét), cá nhân xem thêm các tiêu chí khác quy định tại Điều 38, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

C.N
ĐNG
DUC
A
TAC
T.BN

g. Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác

Cá nhân xem thêm quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

3. Thời gian nộp hồ sơ

a. Sáng kiến, giải pháp, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng

- Cấp Tỉnh: nộp chậm nhất đến ngày **20/02** hàng năm.
- Cấp thành phố: nộp chậm nhất đến ngày **20/3** hàng năm.

b. Hồ sơ thi đua cuối năm: nộp chậm nhất sau 5 ngày tính từ ngày tổng kết năm học, gồm có:

- Tờ trình đề nghị công nhận thi đua, khen thưởng;
- Danh sách đề nghị công nhận thi đua, khen thưởng;
- Biên bản họp xét Thi đua, khen thưởng;
- Quyết định thành lập Hội đồng Thi đua, khen thưởng của đơn vị;
- Báo cáo thành tích:
 - + Khen thưởng cấp thành phố: 01 quyển;
 - + Khen thưởng cấp Tỉnh: 02 quyển;
 - + Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen: 06 quyển; Huân chương Lao động các hạng: 08 quyển.

III. HUY HIỆU “VÌ SỰ NGHIỆP TRỒNG NGƯỜI”

- Thực hiện theo Quyết định số 745/QĐ-SGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương ban hành Huy hiệu “Vì sự nghiệp trồng người” và Quyết định số 2483/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương ban hành Quy chế xét tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp trồng người”.

- Hồ sơ gồm có: Tờ trình đề nghị của đơn vị; Danh sách đề nghị của đơn vị; Bản tóm tắt thành tích cá nhân; Bản photocopy quyết định nghỉ hưu (không công chứng);

- Thời gian nộp hồ sơ: nộp chậm nhất đến ngày **31/7** hàng năm.

IV. KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

- Thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục.

- Hồ sơ gồm có: Tờ trình đề nghị; Danh sách đề nghị; Bản tóm tắt thành tích cá nhân.

- Thời gian nộp hồ sơ: nộp chậm nhất đến ngày **15/3** hàng năm.

V. ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO

- Thực hiện theo Công văn số 1994/SGDĐT-VP ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương; Công văn số 1584/PGDĐT ngày 02 tháng 11 năm 2018 về việc hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”.

- Hồ sơ gồm có: Tờ trình đề nghị; Danh sách đề nghị; Báo cáo tóm tắt thành tích tập thể hoặc cá nhân.

- Thời gian nộp hồ sơ: Học kỳ I trước ngày 05/12 hàng năm và kết thúc năm học trước ngày 25/5 hàng năm.

VI. KHEN THƯỞNG THEO CÔNG TRẠNG

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh **tặng thưởng 01 lần** cho cá nhân (cán bộ, công chức, viên chức, người lao động) có quá trình công tác từ 20 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ, không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, có thành tích, đóng góp hoặc sáng tạo trong các phong trào thi đua, trong công tác, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; đối tượng đề nghị khen thưởng theo công trạng phải là những cá nhân **chưa được tặng bất kỳ hình thức khen thưởng từ Bằng khen cấp tỉnh trở lên.**

- Hồ sơ gồm có: Tờ trình đề nghị; Danh sách đề nghị; báo cáo thành tích cá nhân (theo mẫu đề nghị Bằng khen tỉnh).

- Thời gian nộp hồ sơ: nộp chậm nhất **sau 5 ngày** tính từ ngày tổng kết năm học, cùng với hồ sơ khen thưởng tổng kết năm học.

VII. HỒ SƠ THI ĐUA LƯU TRỮ TẠI ĐƠN VỊ

1. Các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng các cấp;

2. Các Quyết định: Thành lập Hội đồng Thi đua – Khen thưởng; Thành lập Hội đồng sáng kiến cấp trường; Công nhận kết quả sáng kiến cấp trường; Quyết định khen thưởng các cấp.

3. Các văn bản của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trường: Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng năm học; Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; Thông báo kết quả công nhận sáng kiến, kết quả xét thi đua, khen thưởng cuối năm học.

4. Các loại hồ sơ: Đăng ký thi đua; Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể; Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; Sổ Thi đua – Khen thưởng; Biên bản các phiên họp đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng; Hồ sơ đề nghị khen thưởng, ...

Ghi chú: Tất cả các văn bản lưu tại đơn vị phải có đầy đủ chữ ký, con dấu và xác nhận của đơn vị.

Trên đây là hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục và đào tạo thành phố Thủ Dầu Một từ năm học 2019-2020. Các hướng dẫn trước đây của Phòng Giáo dục và Đào tạo trái với hướng dẫn này đều được bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh thì đơn vị báo cáo về bộ phận Thi đua Phòng Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng TĐKT TP;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Chuyên viên Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Chệt